

Bản án số: **99/2018/HS-ST**
Ngày: 07-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Lợi

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:** Bà **Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên

Ngày **07** tháng **8** năm **2018**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

TDN, sinh năm

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: ...; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông... và bà...; Vợ, con: Chưa;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 24/8/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xử phạt **08** tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/11/2017.

Bị bắt tạm giữ từ ngày **18/4/2018**.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an TP Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Chị PTV, sinh năm

Nơi đăng ký HKTT:

Nơi cư trú: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Chị PTV có đơn xin xét xử vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh HVS, sinh năm 1982.

Cư trú tại: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Anh HVS có đơn xin xét xử vắng mặt.

* **Người làm chứng :**

1. Anh TBN, sinh năm

Cư trú tại: huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị LTT, sinh năm ...

Cư trú tại: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.
Anh TBN, chị LTT đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3 năm 2018, qua mạng xã hội Facebook, TDN quen biết chị PTV và có tình cảm với chị V, nhiều lần TDN đến phòng trọ của chị V và ăn ở tại đây. Khoảng 04 giờ ngày 17/4/2018, TDN đi ô tô khách từ Nghệ An đến bến xe Mỹ Đình và đi xe bus đến phòng trọ của chị V với mục đích lấy quần áo của TDN để đi ở chỗ khác. Khoảng 07 giờ sáng cùng ngày, TDN đến phòng trọ của chị V thì thấy anh TBN đang ở đó, TDN hỏi Anh TBN "Vân đâu?" thì Anh TBN bảo "Vân đi làm". Sau đó, TDN đến Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Phạm Công ở thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ là nơi chị V đang làm việc để gặp chị V. Tại đây, TDN hỏi vay tiền nhưng chị V bảo không có, TDN liền hỏi mượn chị V xe máy để đi vay tiền của bạn ở khu vực thị trấn Xuân Mai. Chị V đồng ý và cho TDN mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision sơn màu xanh Biển kiểm soát 29X1 - 99999999. Khi mở cốp xe để lấy mũ bảo hiểm, TDN thấy trong cốp xe có chìa khóa phòng trọ của chị V, nên TDN đi xe máy về phòng trọ của chị V với mục đích lấy quần áo. Thấy cửa phòng khoá, không có ai ở trong phòng, xung quanh không có ai, TDN lấy chìa khóa mở cửa vào phòng trọ và mở tủ lấy quần áo của mình. Trong lúc lấy quần áo, TDN thấy 01 (một) túi sách màu đen bên trong có 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP cùng dây sạc và chuột của máy tính, TDN lấy chiếc máy tính và lấy 01 (một) chiếc ba lô của chị V để đựng quần áo của TDN. Sau đó, TDN khóa cửa phòng lại và để chìa khoá vào khe cửa sổ phòng trọ của chị V, rồi mang theo tài sản vừa trộm cắp được đi xe máy đến quán Internet của chị LTT ở thôn Ngọc Giả, xã Ngọc Hoà, huyện Chương Mỹ chơi điện tử. Tại đây, TDN bỏ quần áo trong ba lô ra để vào trong túi sách đựng máy tính và bỏ lại chiếc ba lô tại quán Internet của chị Thuý. Sau đó, TDN mang máy tính trộm cắp được đến cửa hàng máy tính của anh HVS ở huyện Chương Mỹ bán được 2.000.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ ngày 18/4/2018, TDN đang đi xe máy của chị V ở khu vực thị trấn Chúc Sơn thì bị Công an huyện Chương Mỹ bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 730.000 đồng.
- 01 chiếc túi sách màu đen.
- 01 chiếc ba lô màu đen có quai xách và hai quai đeo ở phía sau (*Thu giữ tại quán Internet của chị LTT*).
- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu ghi loại 15 inch, phía dưới màn hình góc bên phải có chữ ProBook 4540S và 01 tem bảo hành ghi "thegioiso365.vn"; 01 chuột vi tính loại không dây và 01 bộ sạc máy tính do anh HVS giao nộp.
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision sơn màu xanh mang Biển kiểm soát 29X1 - 99999999.

Kết luận định giá số 43/TC-KLĐG ngày 19/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: Chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu HP 4540S màu ghi 15inch (*kèm theo bộ dây sạc pin, chuột máy tính loại không dây, 01 túi xách màu đen có quai xách và dây đeo*) trị giá: 4.500.000 đồng; Chiếc ba lô màu đen có quai xách và 02 quai đeo phía sau trị giá: 100.000 đồng. Tổng tài sản bị trộm cắp trị giá: **4.600.000** đồng.

Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 28/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo TDN về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo TDN đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo TDN phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt TDN từ **09** đến **12** tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải hoàn trả anh HVS số tiền 2.000.000 đồng, anh Sỹ được nhận số tiền 730.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, bị cáo phải tiếp tục hoàn trả anh HVS số tiền 1.270.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; thu giữ vật chứng; trưng cầu định giá tài sản; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người bị hại là chị PTV và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh HVS và những người làm chứng là anh TBN, chị LTT: Những

người này đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo TDN tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tang vật thu giữ, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 17/4/2018, tại phòng trọ của chị PTV ở thôn Ngọc Giả, xã Ngọc Hòa, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, TDN đã có hành vi trộm cắp của chị PTV 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP 4540S màu ghi 15inch; 01 bộ dây sạc pin; 01 chuột máy tính loại không dây; 01 túi xách màu đen có quai xách và dây đeo; 01 chiếc ba lô màu đen có quai xách và 02 quai đeo phía sau. Tổng tài sản mà TDN đã trộm cắp là **4.600.000** đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố TDN về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 24/8/2017, TDN bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xử phạt 08 tháng tù về tội **“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”**. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/11/2017 chưa được xóa án nay lại phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp **“Tái phạm”** là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là chị PTV đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác nên không xem xét trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với chị PTV.

Anh HVS yêu cầu TDN phải bồi thường cho anh Sỹ số tiền 2.000.000 đồng là tiền anh Sỹ bỏ ra để mua chiếc máy tính. Khi mua máy tính của TDN anh Sỹ không biết là tài sản trộm cắp nên cần buộc TDN phải hoàn trả anh HVS số tiền **2.000.000** đồng. Anh HVS được nhận số tiền **730.000** đồng thu giữ của TDN khi bắt giữ TDN. TDN còn phải tiếp tục bồi thường cho anh HVS số tiền **1.270.000** đồng.

[4]. Về xử lý vật chứng: Anh HVS được nhận số tiền **730.000** đồng hiện đang lưu giữ trong tài khoản tại kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **TDN** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt **TDN 10 (Mười)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/04/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo TDN phải tiếp tục hoàn trả cho anh HVS số tiền **1.270.000** đồng (*Một triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./..

4. Về xử lý vật chứng: Anh HVS được nhận số tiền **730.000** đồng (*Bảy trăm ba mươi nghìn đồng*) hiện đang lưu giữ trong tài khoản số 3949.0.1052753.00000 tại kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ (*Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/6/2018*).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **TDN** phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo **TDN** có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại (chị PTV), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh HVS) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

